

## TỔ CHỨC THUYẾT TRÌNH NHẪM PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NÓI VÀ NGHE TRONG MÔN NGỮ VĂN 10

*Nguyễn Thị Thanh Lâm*

Trường Đại học Đồng Nai

Email: thanh.lam.dhdn@gmail.com

(Ngày nhận bài: 27/11/2023, ngày nhận bài chỉnh sửa: 21/12/2023, ngày duyệt đăng: 27/3/2024)

### **TÓM TẮT**

*Thuyết trình đóng vai trò quan trọng trong việc xác nhận kỹ năng giao tiếp của học sinh đối với việc giáo dục về văn học. Bài viết này trình bày việc sử dụng các kỹ thuật thuyết trình trong môn Ngữ văn lớp 10 để nâng cao khả năng nói và nghe của học sinh. Đồng thời, bài viết cũng nhấn mạnh các ứng dụng thực tế và lợi ích, tạo ra môi trường học tập sôi động và chuẩn bị cho học sinh để giao tiếp hiệu quả trong các ngữ cảnh khác nhau.*

**Từ khóa:** *Thuyết trình, hoạt động, thực hành nói và nghe, văn học*

### **1. Đặt vấn đề**

Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ Văn năm 2018 tập trung vào việc phát triển các kỹ năng giao tiếp cơ bản, bao gồm đọc, viết, nói và nghe. Trong phạm vi bài viết này, kỹ năng nói và nghe trong môn Ngữ Văn lớp 10 được xác định theo những yêu cầu cụ thể. Từ đó, đòi hỏi học sinh phải có khả năng thực hiện các hoạt động thuyết trình về các vấn đề xã hội, sử dụng cả ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ. Học sinh cần có khả năng trình bày báo cáo về kết quả nghiên cứu hoặc các trải nghiệm, biết giới thiệu và đánh giá nội dung, nghệ thuật của các tác phẩm văn học; có khả năng lắng nghe, hiểu được nội dung thuyết trình cũng như quan điểm của người thuyết trình. Điều này đặt ra yêu cầu cao cho việc tổ chức hoạt động nói và nghe có hiệu quả trong giảng dạy.

So sánh với kỹ năng đọc và viết thì ở kỹ năng nói và nghe học sinh thường gặp khó khăn hơn. Vì vậy, việc tổ chức các hoạt động trong lớp học về nói và nghe trở nên cực kỳ quan trọng, đặc biệt trong bối cảnh triển khai toàn diện của

chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 tại các trường học.

Bài viết đặt ra những vấn đề cơ bản liên quan đến cách tổ chức hoạt động thuyết trình và minh họa chúng thông qua các ví dụ cụ thể. Mục tiêu là hỗ trợ học sinh hiểu rõ hơn cách thức để thực hiện nói và nghe một cách hiệu quả trong việc học môn Ngữ Văn ở lớp 10.

### **2. Nội dung**

#### **2.1. Hoạt động thuyết trình**

Trước khi được công nhận là một phương pháp học tập, thuyết trình cần được hiểu như một hình thức giao tiếp độc đáo. Lẽ dĩ nhiên, bản chất của thuyết trình nằm trong mục tiêu truyền tải thông tin, gửi thông điệp và tác động đến nhận thức cũng như cảm xúc của người nghe (Hảo, 2022, tr. 189). Khác với các hoạt động giao tiếp thông thường, để thực hiện thuyết trình một cách hiệu quả, cần lập kế hoạch và chuẩn bị trước. Vì vậy, thuyết trình cho phép quá trình giao tiếp thông qua ngôn ngữ nói kết hợp với ngôn ngữ cử chỉ và sự hỗ trợ của các phương tiện bên ngoài. Về bản chất, khái niệm về thuyết trình có thể được tổng quan như sau:

“Thuyết trình là một trong những hoạt động được thiết kế cho giai đoạn tạo ra lời nói trong bài học. Trong hoạt động này, học sinh thể hiện ý tưởng và nội dung đã chuẩn bị mà không có sự hỗ trợ trực tiếp từ giáo viên. Thuyết trình có thể được áp dụng cho các hoạt động đòi hỏi sự lưu loát trong lời nói...” (Baker & Westup, 2000, tr. 97). Do đó, thuyết trình là một hoạt động mà người học sử dụng ngôn ngữ nói kết hợp với cử chỉ (và các hỗ trợ khác) để trình bày nội dung cụ thể cho khán giả, nhằm đạt được các mục tiêu giao tiếp như truyền đạt thông tin, truyền cảm hứng và biểu đạt quan điểm.

Thuyết trình được xem xét là một hoạt động học tập “cổ điển”, nhưng vai trò của nó không thể bị đánh giá thấp, bởi khả năng kết hợp với hầu hết các hoạt động học tập khác (đàm thoại, thảo luận, hỏi đáp) để đạt hiệu quả tối ưu. Từ góc độ khác, thuyết trình còn được công nhận là một hoạt động học tập hiệu quả khi liên quan đến “dạy cho người khác” (teaching others) (Liễu, 2011). Một trong những ưu điểm nổi bật của thuyết trình là khả năng truyền tải hiệu quả một lượng lớn thông tin được cấu trúc rõ ràng trong khoảng thời gian ngắn. Tuy nhiên, để tận dụng điều này, người học phải thực hiện chuẩn bị kỹ lưỡng. Hạn chế của thuyết trình nằm ở việc người nghe thường tỏ ra thụ động trong quá trình tiếp thu thông tin, dẫn đến không kiên nhẫn, mất tập trung và khả năng ghi nhớ kém. Hiểu rõ cả ưu điểm và hạn chế của hoạt động này, người học cần nắm vững các yêu cầu cơ bản liên quan đến tính khoa học, mục tiêu, nguyên tắc và khía cạnh nghệ thuật trong quá trình thực hiện (Thủy, 2018, tr. 67).

## **2.2. Tổ chức hoạt động thuyết trình trong thực hành nói và nghe môn Ngữ Văn lớp 10 THPT, bộ sách giáo khoa Kết nối tri thức với cuộc sống**

### **2.2.1. Khái quát nội dung thực hành nói và nghe**

Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ Văn 2018 tập trung vào việc phát triển các kỹ năng giao tiếp cơ bản, bao gồm đọc, viết, nói và nghe, coi đây là một trụ cột quan trọng. Chương trình đã thỏa mãn các yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh, đặc biệt là trong việc rèn luyện kỹ năng nói và nghe trong môn Ngữ Văn lớp 10 trung học phổ thông (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Những yêu cầu cụ thể về kỹ năng nói và nghe đã được xác định một cách rõ ràng, bao gồm khả năng thực hiện các bài thuyết trình về các vấn đề xã hội, kết hợp giữa ngôn ngữ nói và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ. Học sinh cũng được yêu cầu trình bày báo cáo về kết quả nghiên cứu hoặc các hoạt động trải nghiệm, biết giới thiệu và đánh giá về nội dung, nghệ thuật của các tác phẩm văn học, cũng như nghe và hiểu nội dung thuyết trình và quan điểm của người thuyết trình. Học sinh cũng cần có khả năng nhận xét về cả nội dung và hình thức của các buổi thuyết trình (Tân, 2020, tr. 34).

Chương trình 2018 căn cứ vào một cơ sở toàn diện, kết hợp các hướng dẫn cơ bản và so sánh chúng với các yêu cầu cụ thể về kỹ năng nói và nghe trong môn Ngữ Văn lớp 10 trung học phổ thông THPT. Nội dung về nói và nghe trong môn Ngữ Văn lớp 10 đã được phát triển với sự hỗ trợ của bộ sách giáo khoa (SGK) Kết nối tri thức với cuộc sống và được thể hiện qua các bài học cụ thể.

**Bảng 1: Nội dung nói và nghe của các bài học trong môn Ngữ văn lớp 10 bộ sách giáo khoa Kết nối tri thức với cuộc sống**

STT	Tên bài học	Nội dung nói và nghe
1	Sức hấp dẫn của truyện kể	Giới thiệu, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm truyện
2	Vẻ đẹp của thơ ca	Giới thiệu, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ
3	Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận	Trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề
4	Sức sống của sử thi	Trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề
5	Tích trò sân khấu dân gian	Lắng nghe và phản hồi về một bài thuyết trình kết quả nghiên cứu
6	Nguyễn Trãi – “Dành còn để trợ dân này”	Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau
7	Quyền năng của người kể chuyện	Thảo luận về một vấn đề văn học có ý kiến khác nhau
8	Thế giới đa dạng của thông tin	Thảo luận về văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng
9	Hành trang cuộc sống	Thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ

Dựa trên kết quả thống kê về nội dung nói và nghe trong môn Ngữ Văn (bảng 1), chúng tôi nhận thấy rằng hoạt động nói và nghe có thể được phân thành ba nhóm chính dựa trên cách tổ chức hoạt động. Cụ thể như sau:

*Nhóm 1: Giới thiệu và đánh giá tác phẩm văn học.* Nhóm này tập trung vào việc giới thiệu và đánh giá về nội dung, nghệ thuật của một tác phẩm văn học. Học sinh sẽ có cơ hội thể hiện khả năng phân tích và đánh giá sâu sắc về các khía cạnh văn học của tác phẩm, bao gồm cả cốt truyện, nhân vật, ngôn ngữ, và thông điệp của tác phẩm.

*Nhóm 2: Thảo luận, lắng nghe và phản hồi ý kiến.* Nhóm này tập trung vào hoạt động thảo luận, lắng nghe và phản hồi ý kiến. Học sinh sẽ tham gia vào các cuộc trao đổi về các chủ đề văn học hoặc xã hội, nơi họ có thể chia sẻ quan điểm, lắng nghe ý kiến của người khác và cung cấp phản hồi xây dựng.

*Nhóm 3: Trình bày và thuyết trình vấn đề xã hội.* Nhóm này liên quan đến việc trình bày và thuyết trình về các vấn đề xã hội. Học sinh sẽ có cơ hội thể hiện khả năng trình bày một cách rõ ràng và logic về các vấn đề như môi trường, xã hội, hoặc văn hóa.

So sánh giữa bản chất của hoạt động thuyết trình và sự phân loại trên, chúng tôi kết luận rằng việc tổ chức hoạt động thuyết trình trong thực hành nói và nghe là hoàn toàn phù hợp và có khả năng mang lại hiệu quả cao. Theo cách này, người học có thể tổ chức hoạt động thuyết trình trong các bài học thuộc nhóm 1 và nhóm 2. Thực tế cho thấy việc này là tất yếu, bởi vì để giới thiệu, đánh giá nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm hoặc trình bày về một vấn đề xã hội, hoạt động thuyết trình là một công cụ hữu ích và hiệu quả.

2.2.2. *Thực trạng tổ chức hoạt động nói và nghe của người học trong thực hành nói và nghe môn Ngữ văn*

Để có cái nhìn tổng quan chi tiết hơn về các hoạt động mà học sinh triển khai trong quá trình thực hành kỹ năng nói và nghe, cũng như để đánh giá mức độ hiểu biết và khả năng tổ chức hoạt động thuyết trình của học sinh, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn và khảo sát thông qua việc sử dụng bảng hỏi. Cuộc khảo sát này đã được thực hiện với sự tham gia của 75 học sinh lớp 10 tại Trường Trung học phổ thông Ngô Quyền, tỉnh Đồng Nai, năm học 2022-2023.

Nội dung của cuộc khảo sát bao gồm các yếu tố sau:

*Các hoạt động thường được học sinh tổ chức khi thực hành kỹ năng nói và nghe:* Cuộc khảo sát này đã tập trung vào việc thu thập thông tin về các hoạt động cụ thể mà học sinh thường thực hiện khi họ đang tập trung vào việc phát triển khả năng nói và nghe trong môn học. Chúng tôi muốn hiểu rõ hơn về

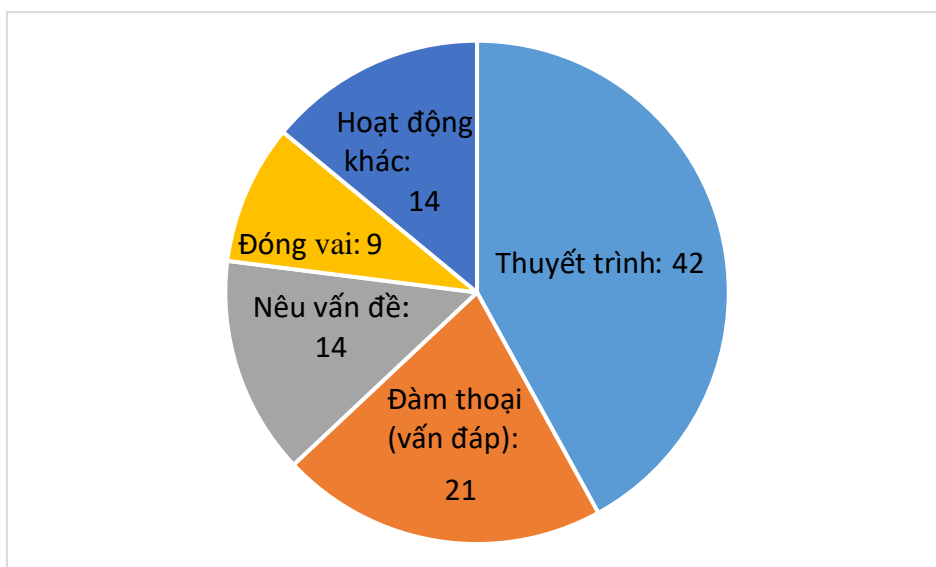
những hoạt động nào được học sinh ưa thích và thường xuyên thực hiện.

*Hiểu biết của học sinh về quy trình thực hiện hoạt động thuyết trình:* Cuộc khảo sát đã tạo điều kiện để đánh giá mức độ hiểu biết của học sinh về quy trình tổ chức một buổi thuyết trình. Điều này giúp chúng tôi đánh giá xem liệu học sinh đã nắm vững quy trình này và có khả năng tổ chức nó một cách hiệu quả hay chưa.

*Khả năng tổ chức hoạt động thuyết trình của học sinh:* Một phần quan trọng của cuộc khảo sát là đánh giá khả năng tổ chức hoạt động thuyết trình của học sinh. Chúng tôi muốn biết liệu học sinh đã phát triển khả năng này đúng mức cần thiết để thành công trong việc thuyết trình trước lớp học.

Kết quả của cuộc khảo sát đã được tổng hợp và sẽ được trình bày dưới đây:

**Nội dung 1:** Các hoạt động thường được học sinh tổ chức khi thực hành hoạt động nói và nghe.



**Hình 1:** Biểu đồ thể hiện tỷ lệ % các hoạt động thực hành nói nghe được học sinh tổ chức

**Nội dung 2:** Hiểu biết về quy trình tổ chức hoạt động thuyết trình.

Với câu hỏi: “Bước chuẩn bị của hoạt động thuyết trình trong thực hành nói và nghe có vai trò như thế nào?”, tỷ lệ đánh giá của học sinh thể hiện ở bảng 1.

**Bảng 1:** Tỷ lệ đánh giá của học sinh về bước chuẩn bị hoạt động thuyết trình

Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng
67%	23%	10%	0%

Với câu hỏi: “Sự kết hợp giữa ngôn ngữ nói và ngôn ngữ hình thể trong khi thuyết trình có cần thiết không?”, học sinh đánh giá như sau:

**Bảng 2:** Tỷ lệ đánh giá của học sinh về sự cần thiết của việc kết hợp giữa ngôn ngữ nói và ngôn ngữ hình thể trong khi thuyết trình

Rất cần thiết	Cần thiết	Bình thường	Không cần thiết
43%	41%	16%	0%

**Nội dung 3:** Đánh giá của học sinh về khả năng tổ chức hoạt động thuyết trình.

Về tần suất vận dụng hoạt động thuyết trình của người học, kết quả khảo sát như sau:

**Bảng 3:** Tỷ lệ đánh giá của học sinh về tần suất vận dụng hoạt động thuyết trình

Luôn luôn	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
48%	50%	2%	0%

Về tự đánh giá khả năng tổ chức hoạt động thuyết trình của người học, kết quả như sau:

**Bảng 4:** Tỷ lệ tự đánh giá khả năng tổ chức hoạt động thuyết trình của học sinh

Thành thạo	Khá	Trung bình	Yếu
18%	23%	37%	22%

Dựa trên thông tin thu thập từ các bảng khảo sát, chúng tôi rút ra được kết luận về sự hiểu biết và khả năng tổ chức hoạt động thuyết trình của người học trong quá trình thực hành kỹ năng nói và nghe.

*Thứ nhất, khía cạnh hiểu biết về bản chất và vai trò của hoạt động thuyết trình:* Người học đã thể hiện sự hiểu biết về bản chất của hoạt động thuyết trình và vai trò quan trọng của việc sử dụng hoạt động này trong thực hành kỹ năng nói và nghe. Điều này cho thấy họ đã có sự nhận thức về tầm quan trọng của việc phát triển khả năng giao tiếp thông qua thuyết trình.

*Thứ hai, trong tổ chức hoạt động thuyết trình:* Học sinh đã có kinh nghiệm và khả năng tổ chức các hoạt động thuyết trình, thậm chí là thực hiện chúng một cách thường xuyên. Tuy nhiên, có một điểm đáng lưu ý là mặc dù học sinh thường xuyên vận dụng hoạt động này, chất lượng và hiệu quả vẫn chưa đạt mức mong muốn.

Những nhận định này giúp chúng tôi thấy rằng việc hướng dẫn người học về cách tổ chức hoạt động thuyết trình trong thực hành kỹ năng nói và nghe là vô cùng cần thiết. Việc cung cấp hướng dẫn cụ thể và hiệu quả sẽ giúp các em nâng cao khả năng tổ chức hoạt động thuyết trình của mình, từ đó đảm bảo rằng hoạt động này sẽ mang lại giá trị và hiệu quả tối ưu trong quá trình học tập và giao tiếp.

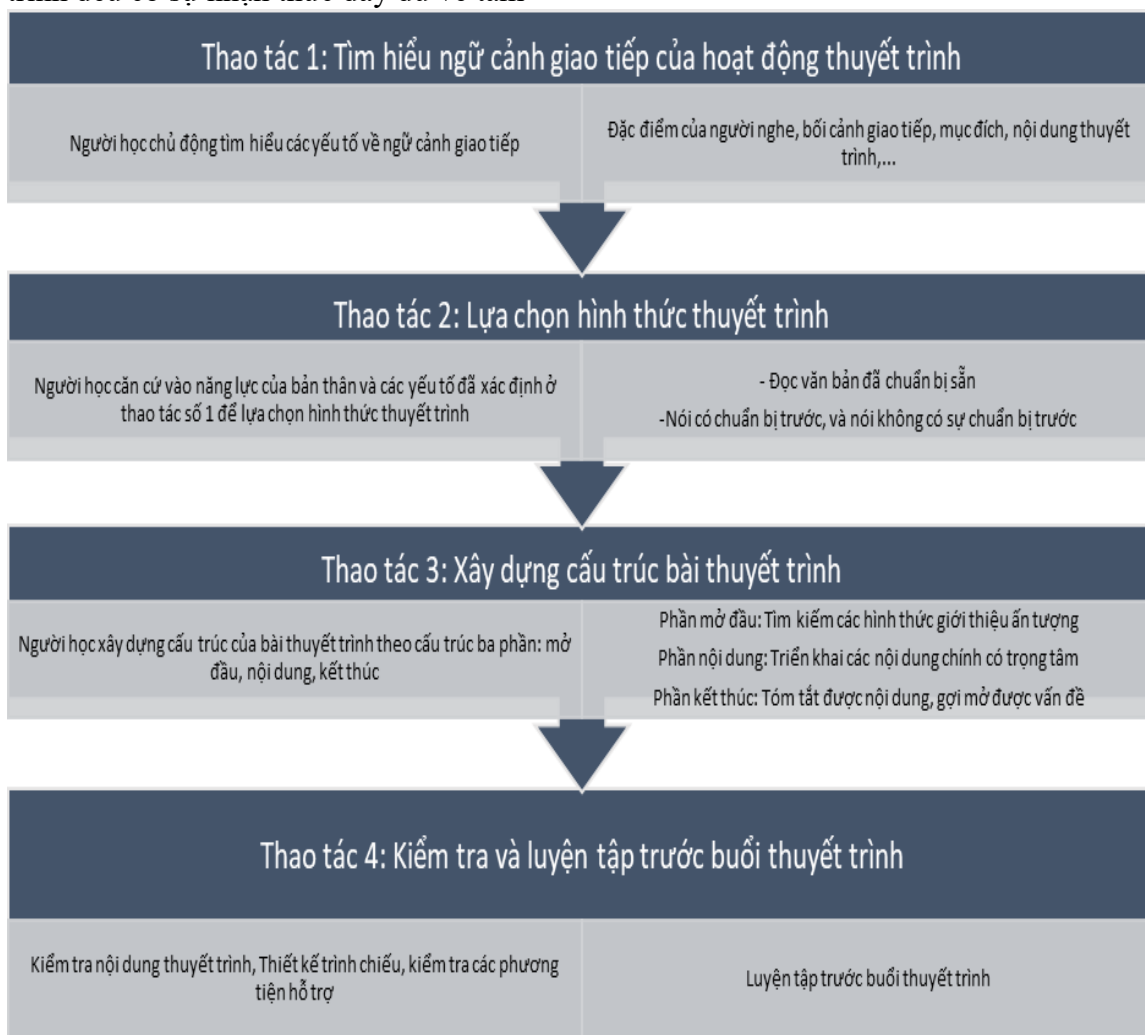
### 2.3. Cách thức tổ chức thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ

#### 2.3.1. Chuẩn bị thuyết trình

Trong quá trình thực hiện hoạt động thuyết trình, bước chuẩn bị được xem xét là một phần quan trọng và quyết định đến mức độ thành công của hoạt động này. Tuy nhiên, không phải tất cả học sinh khi thực hiện hoạt động thuyết trình đều có sự nhận thức đầy đủ về tầm

quan trọng của việc chuẩn bị hoặc thậm chí có thể biết về sự quan trọng của nó nhưng lại thiếu kinh nghiệm thực tế trong việc thực hiện các bước chuẩn bị một cách chính xác. Điều này có thể dẫn đến hiệu suất thuyết trình không đạt được mức độ cao nhất.

Dưới đây là một số đề xuất cụ thể liên quan đến các bước và thao tác cần thiết khi thực hiện quá trình chuẩn bị cho một buổi thuyết trình:



**Hình 2:** Quy trình chuẩn bị một buổi thuyết trình

Khi áp dụng bước chuẩn bị cho việc thực hiện thuyết trình về một vấn đề xã

hội, sử dụng kết hợp giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ,

chúng tôi đưa ra các hướng dẫn cụ thể như sau:

### **Bước 1: Tìm hiểu ngữ cảnh**

Xác định đối tượng người nghe: Trong trường hợp này, đối tượng người nghe là các bạn học sinh lớp 10, có những mong muốn, nhu cầu, trình độ học vấn và kinh nghiệm sống tương đồng với người nói.

Xem xét bối cảnh giao tiếp: Thuyết trình được thực hiện trong lớp học, một môi trường cởi mở và thân thiện.

Xác định mục đích: Mục tiêu của thuyết trình là truyền đạt thông tin về các khía cạnh và đặc điểm của vấn đề xã hội được nói đến, cũng như thể hiện quan điểm cá nhân về vấn đề đó.

Xác định nội dung: Nội dung của thuyết trình sẽ tập trung vào vấn đề xã hội cụ thể, trong trường hợp này, là biến đổi khí hậu (dựa theo bài “Thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ” - Ngữ văn 10, tập 1, trang 118, Bộ SGK Kết nối tri thức vào cuộc sống).

### **Bước 2: Lựa chọn hình thức thuyết trình**

Trong ba hình thức thuyết trình (nói theo văn bản, nói có chuẩn bị trước và nói không có chuẩn bị), chúng tôi đề xuất sử dụng hình thức “nói có chuẩn bị trước”. Đây là một hình thức thuyết trình không hoàn toàn lệ thuộc vào văn bản đã chuẩn bị sẵn, cho phép điều chỉnh nội dung dựa trên diễn biến của hoàn cảnh, đồng thời đảm bảo tính chính xác, sự cố định về nội dung và kiểm soát thời gian.

### **Bước 3: Xây dựng cấu trúc của bài thuyết trình**

Phần mở đầu: Để tạo sự ấn tượng ban đầu và thu hút sự chú ý của người nghe, người thuyết trình cần khéo léo áp dụng các kỹ thuật để làm mới phần mở đầu. Có nhiều cách để làm điều này, bao gồm việc sử dụng mệnh đề mang tính tương phản, kể câu chuyện, đặt chuỗi câu hỏi tu từ, trích dẫn, tạo trò chơi hoặc sử dụng tư liệu trực quan như hình ảnh và video. Việc lựa chọn cách mở đầu phù hợp giúp người thuyết trình tạo dấu ấn cá nhân trong bài thuyết trình.

Thông qua ví dụ sau, chúng tôi sẽ minh họa cách xây dựng phần mở đầu cho một bài thuyết trình về biến đổi khí hậu:

STT	Nội dung yêu cầu	Ví dụ
1	Chào hỏi, giới thiệu bản thân	Xin chào các bạn! Mình tên là Trần Minh Hiếu – Học sinh lớp 10/A1, Trường THPT Ngô Quyền
2	Nêu chủ đề và mục đích thuyết trình	<p>Giới thiệu trực tiếp: Chào mọi người, mình rất hạnh phúc và tự hào được ở đây hôm nay để chia sẻ những kiến thức quan trọng về Biến đổi khí hậu.</p> <p>Giới thiệu gián tiếp: Chào các bạn, mình cực kỳ phấn khích vì có cơ hội đứng trước tất cả các bạn để nói về một vấn đề xã hội vô cùng quan trọng. Để mọi người hiểu rõ hơn về chủ đề mà mình sẽ thảo luận, mời các bạn cùng xem một đoạn video (<i>tại điểm này, tôi trình chiếu một đoạn video về biến đổi khí hậu</i>). Sau khi xem xong video, mình sẽ đặt ra một số câu</p>

STT	Nội dung yêu cầu	Ví dụ
		hỏi để khám phá sâu hơn về chủ đề và mục tiêu của buổi thuyết trình. Bạn có biết rằng Trái đất của chúng ta đang trải qua sự nóng lên không? Tại sao có ngày càng nhiều hiện tượng thiên tai, lũ lụt và hạn hán? Câu trả lời sẽ được tìm hiểu khi chúng ta đàm phán về Biến đổi khí hậu.
3	Thông báo về thứ tự các phần của bài thuyết trình	<p>Nội dung bài thuyết trình: Bài thuyết trình của mình sẽ được chia thành ba phần cốt lõi để giúp mọi người có cái nhìn tổng quan về vấn đề Biến đổi khí hậu và những hậu quả của nó.</p> <p>Phần thứ nhất: Trước hết, chúng ta sẽ cùng nhau khám phá và hiểu rõ hơn về khái niệm “Biến đổi khí hậu” và những biểu hiện cụ thể của nó. Tại phần này, mình sẽ trình bày các yếu tố và quá trình gây ra sự biến đổi này, cùng với những ví dụ cụ thể để giúp mọi người hình dung dễ dàng hơn.</p> <p>Phần thứ hai: Tiếp theo, chúng ta sẽ đi sâu vào những hậu quả nghiêm trọng mà Biến đổi khí hậu mang lại. Mình sẽ đưa ra các ví dụ về những tác động không chỉ đến môi trường mà còn đến cuộc sống của chúng ta. Chúng ta sẽ cùng nhau thảo luận về tại sao việc giải quyết vấn đề này trở nên cấp bách hơn bao giờ hết.</p> <p>Phần cuối cùng: Mình sẽ đề cập đến các biện pháp và giải pháp cụ thể mà chúng ta có thể thực hiện để cải thiện tình trạng Biến đổi khí hậu hiện nay. Chúng ta sẽ xem xét các hành động cần thiết từ cả một góc độ cá nhân và cộng đồng để đóng góp vào việc bảo vệ môi trường và ngăn chặn sự biến đổi khí hậu ngày càng trầm trọng.</p>
4	Nêu thời gian thuyết trình, tài liệu tham khảo (không bắt buộc)	Bài thuyết trình của mình sẽ kéo dài trong khoảng thời gian 10 phút. Sau phần thuyết trình, mình rất hoan nghênh mọi người đặt thêm các câu hỏi về vấn đề Biến đổi khí hậu. Chúng ta có thể cùng thảo luận và chia sẻ thông tin để hiểu rõ hơn về vấn đề này.

**Phần triển khai nội dung:** Trong phần này, người thuyết trình sẽ trình bày các ý chính một cách có logic và khoa học. Sự lựa chọn của trình tự trong việc triển khai nội dung là rất quan trọng, bởi nó sẽ ảnh hưởng đến khả năng người nghe nắm bắt thông tin.

Nếu không tổ chức nội dung một cách hợp lý, bất kỳ sự thuyết phục nào cũng sẽ gặp khó khăn.

Có nhiều cách để lựa chọn trình tự triển khai nội dung, như trình tự không gian, trình tự thời gian, hoặc trình tự mạch nội dung (khái quát - cụ thể;



nguyên nhân - kết quả; biểu hiện - giải pháp...). Với trường hợp thuyết trình về một vấn đề xã hội như biến đổi khí hậu, chúng ta có thể áp dụng khái quát - cụ thể để làm rõ các khía cạnh chính của vấn đề, sau đó chuyển sang nguyên nhân - kết quả để hiểu rõ hậu quả của biến đổi khí hậu và các giải pháp cần thực hiện.

Điều quan trọng là người thuyết trình cần biết cách tạo ra một dãy thông tin có logic và dễ hiểu để trình bày cho người nghe. Điều này sẽ giúp nội dung thuyết trình trở nên hấp dẫn, thuyết phục và có hiệu quả trong việc truyền đạt thông tin.

**Phần kết thúc:** Việc xây dựng một phần kết thúc ấn tượng có thể sử dụng nhiều cách thức khác nhau, như đã được thực hiện ở phần mở đầu. Các lựa chọn cho phần kết thúc có thể bao gồm việc sử dụng một nhận định sâu sắc hoặc

thông điệp quan trọng để để lại ấn tượng cuối cùng trong tâm trí của người nghe. Một câu chuyện hay một câu hỏi tư duy cũng có thể được sử dụng để tạo ra một phần kết thúc đáng nhớ. Ví dụ cụ thể cho phần kết thúc của một bài thuyết trình về biến đổi khí hậu có thể là việc tạo ra một câu hỏi tư duy để khơi gợi sự quan tâm của người nghe, chẳng hạn: “Chúng ta sẽ làm gì để đảm bảo rằng thế hệ tương lai của chúng ta có một môi trường sống lành mạnh và bền vững?” Hoặc bạn có thể kết thúc bằng một câu nhận định mạnh mẽ như “Biến đổi khí hậu đang là một thách thức toàn cầu mà chúng ta cần cùng nhau đối mặt và giải quyết ngay từ bây giờ.” Quan trọng nhất, phần kết thúc cần phản ánh được mục tiêu chính của bài thuyết trình và để lại một ấn tượng cuối cùng mạnh mẽ trong tâm trí của người nghe.

STT	Nội dung yêu cầu	Ví dụ
1	Khái quát nội dung của bài thuyết trình	Đúng vậy! Mình vừa chia sẻ với các bạn một cái nhìn tổng quan về tình hình Biến đổi khí hậu, bao gồm các biểu hiện, nguyên nhân và hậu quả nghiêm trọng mà nó đã gây ra cho con người và môi trường tự nhiên của chúng ta.
2	Đưa ra thông điệp, kêu gọi hành động	Bài thuyết trình này không chỉ là để truyền đạt thông tin mà còn để thúc đẩy sự nhận thức và hành động từ mỗi cá nhân. Chúng ta đều có trách nhiệm bảo vệ hành tinh của chúng ta và sự sống của con người trên đó. Có một câu nói: “Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi to.” Điều này ám chỉ rằng những hành động nhỏ bé của mỗi người có thể tạo nên sự thay đổi lớn. Vì vậy, chúng ta cần hợp sức để thay đổi và bảo vệ môi trường ngay từ bây giờ. Hãy cùng nhau hành động để giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, sử dụng tài nguyên một cách bền vững và thúc đẩy những thay đổi tích cực trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Chúng ta có thể làm

STT	Nội dung yêu cầu	Ví dụ
		được và mỗi sự cống hiến nhỏ của chúng ta sẽ góp phần làm cho trái đất trở nên tốt đẹp hơn cho tương lai.
3	Cảm ơn	Xin chân thành cảm ơn các bạn đã quan tâm lắng nghe.
4	Chào (nếu có)	Xin chào tất cả các bạn!/ Thân ái! Chào tạm biệt các bạn

#### ***Bước 4: Kiểm tra và luyện tập***

Để thể hiện bài thuyết trình một cách xuất sắc, trình bày cần dành thời gian luyện tập kỹ lưỡng tại nhà. Trước khi bắt đầu luyện tập, quá trình ghi nhớ các ý chính của bài nói là một bước quan trọng. Học sinh cần xác định và ghi chú lại những điểm quan trọng để dễ dàng nhớ và trình bày một cách mạch lạc.

Sau đó, việc luyện tập nhiều lần là điều rất cần thiết. Học sinh nên luyện tập bài thuyết trình của mình trước gương hoặc trước bạn bè, để rèn kỹ năng diễn đạt và nắm vững nội dung. Điều này giúp tăng cường tự tin khi thuyết trình trước toàn bộ lớp học. Luyện tập không chỉ giúp nắm vững nội dung mà còn giúp tạo sự tự tin và sẵn sàng cho phần trình bày thực tế. Việc này cũng giúp tránh những sự cố không cần thiết và đảm bảo bài thuyết trình được diễn ra một cách suôn sẻ và chuyên nghiệp.

#### ***2.3.2. Thực hành thuyết trình***

Trong quá trình thực hiện bài thuyết trình, việc kết hợp hiệu quả giữa ngôn ngữ nói và ngôn ngữ hình thể đóng một vai trò quan trọng. Dưới đây là một số lưu ý cơ bản để đảm bảo sự nhuần nhuyễn giữa hai yếu tố này:

***Thứ nhất***, về ngôn ngữ nói: Đây là phần quan trọng nhất trong quá trình thuyết trình. Để thuyết trình hiệu quả, trình bày cần đáp ứng các yêu cầu về

ngữ âm, ngữ điệu, tốc độ, âm lượng và thủ thuật khi nói. Điều này bao gồm việc phát âm đúng, rõ ràng, tránh gây nhầm lẫn âm thanh; duy trì âm lượng phù hợp để người nghe có thể nghe rõ; duy trì tốc độ nói vừa phải (không quá nhanh hoặc quá chậm); sử dụng việc ngắt nghỉ đúng để tạo điểm nhấn.

***Thứ hai***, về ngôn ngữ hình thể: Để tạo sự thu hút và tương tác trong quá trình thuyết trình, trình bày cần phải biết kết hợp ngôn ngữ hình thể với ngôn ngữ nói. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến cách người nghe tiếp nhận thông điệp. Để làm được điều này, thuyết trình cần phải tuân theo một số nguyên tắc như sau:

- Sử dụng nét mặt linh hoạt và tự nhiên để tạo thiện cảm và kết nối với người nghe.
- Quản lý ánh nhìn và di chuyển ánh mắt để tạo sự tương tác và tham gia của người nghe.
- Sử dụng cử chỉ tay một cách linh hoạt để hỗ trợ và làm rõ thông điệp.
- Thực hiện các di chuyển cơ thể tự nhiên và thoải mái để tạo sự tương tác và sự tự tin trong quá trình thuyết trình.

Những yếu tố này cộng lại để tạo nên một bài thuyết trình hiệu quả và thú vị cho người nghe.

### **3. Kết luận**

Thuyết trình là một hình thức giao tiếp có tính nghệ thuật, để thực hiện nó một cách xuất sắc, người học cần phải

xem xét thuyết trình như một nghệ thuật. Thông qua việc tham gia vào hoạt động thuyết trình, họ không chỉ phát triển kỹ năng giao tiếp mà còn rèn luyện các kỹ năng quan trọng khác như kỹ năng hợp tác, kỹ năng tư duy và kỹ năng kiểm soát. Tổ chức hoạt động thuyết trình trong quá trình học nói và nghe không chỉ là một hướng đi có lợi mà còn là một yếu tố cần thiết. Tuy nhiên, điều quan trọng là người thực

hiện cần phải nắm vững các quy tắc và yêu cầu cơ bản của thuyết trình để đảm bảo hiệu quả tối ưu. Việc này không chỉ là một cách để hoàn thành nhiệm vụ mà còn để tạo ra một trải nghiệm giao tiếp đáng nhớ, thú vị cho người nghe. Thuyết trình không chỉ là việc trình bày thông tin mà còn là cơ hội để các em học sinh truyền đạt ý nghĩa và tạo ấn tượng sâu sắc.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Baker, J., & Westup, H. (2000). *The English Language Teacher's Handbook*. Changing Lives: Continuum.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể (ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)*. Hà Nội.
- Hảo, Đ. T. (2022). *Giáo trình Tiếng Việt thực hành*. Hà Nội: Nxb Đại học Sư phạm.
- Liều, D. T. (2011). *Giáo trình Kỹ năng thuyết trình*. Hà Nội: Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Tân, P. P. (2020). Phát triển năng lực giao tiếp cho sinh viên trường Đại học An Giang bằng phương pháp thuyết trình. *Tạp chí Giáo dục*, số 473 (kì 1 - 3), 14-17.
- Thủy, H. T. (2018). “Một số nghiên cứu về phương pháp thuyết trình trong dạy học của các nhà khoa học trong nước và trên thế giới”. *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt tháng 8/2018, 138-141.

### ORGANIZING GROUP PRESENTATIONS TO DEVELOP SPEAKING AND LISTENING SKILLS IN GRADE 10 LITERATURE

Nguyen Thi Thanh Lam

Dong Nai University

Email: thanhnam.dhnd@gmail.com

(Received: 27/11/2023, Revised: 21/12/2023, Accepted for publication: 27/3/2024)

### ABSTRACT

*Presentation plays a vital role in affirming students' communication skills in literature education. This article presents the use of presentation techniques in the 10th grade Literature subject to enhance students' speaking and listening abilities. Additionally, the article emphasizes the practical applications and benefits, creating a dynamic learning environment and preparing students for effective communication in various contexts.*

**Keywords:** *Presentation, activities, practice speaking and listening, literature*